TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2020/HSST
Ngày 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Lễ; nghề nghiệp: Giáo viên; nơi công tác: Trường Trung học cơ sở thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Ông Phan Văn Đông; nơi công tác: UBND xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Đình Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thái Đạt Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/01/2004 tại tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Điền Đạt L và bà Đỗ Thị M; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2020 đến ngày 07/4/2020 được tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Thanh L; tên gọi khác: Cu B; sinh ngày: 20/4/1991 tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Chưa xác định được; con bà Nguyễn Thị Thanh H; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: không; tiền án: 01 về tội "Cố ý gây thương tích";

Về nhân thân: Ngày 26/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" ngày 29/02/2020 chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến nay. Có mặt.

** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo* Nguyễn Thái Đạt Q, ông Nguyễn Điền Đạt L (Bố đẻ); địa chỉ: thôn 4 thị trấn P, huyện N. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Thái Đạt Q là bà Đặng Thị Kim N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Thuộc sở Tư pháp tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đoàn Bá H; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

2. Anh Phan Văn S; địa chỉ thôn 5, thị trấn P, huyện N tỉnh K. Xin xét xử vắng mặt.

Người àm chứng:

1. Chị Y S; sinh ngày 25/5/2002; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Xin vắng mặt.

2. Chị Y X; sinh ngày 27/4/2003; Người giám hộ cho chị Y X là bà Y D; Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ huyện N, tỉnh K Xin vắng mặt.

3. Anh Lê Thành N; sinh ngày 03/5/2003; Người giám hộ cho Anh Lê Thành N là ông Lê Minh N; Cùng địa chỉ thôn 4 thị trấn P huyện N tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào lúc 22 giờ 30 ngày 30/3/2020, tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi phối hợp với Công an thị trấn Plei Kần tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Nguyễn Thanh L thuê của anh Đoàn Bá H tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N. Trong lúc đang kiểm tra thì Nguyễn Thái Đạt Q đi xe mô tô từ bên ngoài vào. Khi cách phòng trọ khoảng 20m, Q phát hiện có Công an, Q đi chậm lại và vứt một vật màu trắng từ trong tay trái của Q xuống đường và tiếp tục đi vào bên trong dãy trọ ngay lúc đó đồng chí Hà Đức T là cán bộ Công an thị trấn P đang đứng cách Q khoảng 05 mét nhìn thấy và nghi vấn nên lập tức báo cho tổ công tác biết. Tổ công tác đã yêu cầu Q quay trở lại vị trí Q thả vật màu trắng xuống đường, tại vị trí nói trên tổ công tác phát hiện một túi (gói) ni lông màu trong suốt, kích thước khoảng (2x1,5)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá). Q khai nhận gói ni lông nói trên chứa ma túy đá do Q mới đi mua về vừa vứt xuống đường, số tiền dùng để mua ma túy là do Q và Nguyễn Thanh L góp chung với nhau. Sau khi mua được ma túy Q điều khiển xe quay về phòng trọ của L để cả hai cùng sử dụng thì gặp tổ công tác của Công an huyện đang kiểm tra nên Q đã thả gói ma túy để tẩu tán. Quá trình làm việc, Nguyễn Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi góp tiền chung với Q để mua gói ma túy nói trên.

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Thái Đạt Q và Nguyễn Thanh L khai nhận về nội dung, diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Tháng 3/2020, sau khi chấp hành xong án phạt tù Nguyễn Thanh L đến huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum và thuê phòng trọ số 08 dãy trọ do anh Đoàn Bá H quản lý tại tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N để ở. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/3/2020, Q đến phòng trọ của L chơi và uống rượu cùng với một số người khác, sau đó Q điều khiển xe môtô nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 82U1 – 00524 mượn của Phan Thanh S đi chơi, đến khoảng 21h30 thì quay lại phòng trọ của L. Lúc này có Lê Thành N, Y X, Y S đang ngồi chơi, Q nói với L*"Em còn hai trăm ngàn, tí sang thằng Diện mua năm trăm ngàn đồ và nợ lại nó ba trăm ngàn"*. L biết Q đi mua ma túy về sử dụng nhưng thiếu tiền nên L nói với Q *"Đưa hai trăm đây, anh đưa mày năm trăm mua đồ về cùng chơi"*. L đưa cho Q một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng)*, Q đưa lại cho L một tờ tiền mệnh giá 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*. Q gọi điện thoại cho Nguyễn Trung D hỏi mua ma túy thì D đồng ý bán và nói Q đến nhà D để trả tiền và giao ma túy. Q cầm 500.000 đồng điều khiển xe mô tô đến nhà D ở tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện N. Tại đây D đưa cho Q một gói ma túy được đựng trong gói ni lông trong suốt, bên ngoài được bọc giấy vệ sinh, Q trả cho D 500.000 đồng sau đó điều khiển xe quay về phòng trọ của L. Khi về đến đường đất cách phòng trọ của L khoảng 20 mét thì thấy Công an đang kiểm tra phòng của L, sợ bị phát hiện nên Q thả gói ma túy từ trong bàn tay trái xuống đất nhằm tẩu tán tang vật rồi tiếp tục đi vào dãy trọ thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 72/KLGĐ - PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận tang vật thu được là ma túy, có khối lượng là 0,413 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng liên quan đến vụ án: Công an huyện Ngọc Hồi tạm giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trong suốt bên trong có chứa chất rắn nghi là ma túy đá được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của người bị bắt, người làm chứng tại các mép dán và đóng dấu tròn của Công an thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, màu đồng, số IMEI1: 861895032842081, số IMEI2: 861895032842099, đã qua sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 22cm, bên trong chứa nước, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – xanh – hồng, một lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt.

- 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), cũ đã qua sử dụng, số seri: LK 09736004;

- 01 (một) tờ giấy vệ sinh bị nhàu nát, không rõ hình dạng;

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 82U1- 00524

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao khoảng 15cm, bên trong chứa nước, thân chai cuốn băng keo màu đen, nắp chai màu đỏ được đục 02 (hai) lỗ nhỏ, một lỗ được gắn ống nhựa màu xanh – trắng- hồng kích thước khoảng (0,6X21)cm *(thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Trung D)*.

Bản cáo trạng số: 48/2020/CT-VKS-NH ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Nguyễn Thái Đạt Q và Nguyễn Thanh L để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dungcáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Q từ 12 đến 18 tháng tù;

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L từ 18 đến 24 tháng tù;

Xử lý vật chứng theo quy định;

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong bài bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q, trợ giúp viên pháp lý bà Đặng Thị Kim N đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Q mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trước khi nghị án các Bị cáo thực hiện quyền được nói lời sau cùng: Các Bị cáo đã vi phạm pháp luật thì phải chịu trách nhiệm. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo cải tạo sớm được hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lời khai nhận tội của các bị cáo khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản: Phạm tội quả tang, thu giữ vật

chứng, niêm phong và kết luận giám định số: 72/KLGĐ-PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Tối ngày 30/3/2020 các bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q và Nguyễn Thanh L cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, khi Q mua ma túy về đến gần phòng trọ của Nguyễn Thanh L thì bị Công an bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép 0,413 gam Methamphetamine, đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng số: 48/CT-VKS-NH ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, vì tính nguy hại của ma tuý đối với con người và xã hội mà nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tàng trữ trái phép chất ma tuý, bản thân các bị cáo là con nghiện, phải ghánh chịu nặng nề về hậu quả và tác hại của ma tuý, không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khoẻ mà là nguyên nhân trực tiếp gây ra các bệnh xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, thế nhưng vì ham chơi các bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng, gieo rắc hiểm hoạ và các tệ nạn xã hội cho người khác, trong khi toàn xã hội đang ra sức đấu tranh, ngăn chặn loại tội phạm này và đã có nhiều hình thức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của ma tuý để mọi người phòng tránh, các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe đối với loại tội phạm này, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Về hình phạt: Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có mức án từ 01 năm đến 05 năm tù là có căn cứ, khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ là 0,413 gam nên hình phạt mà các bị cáo phải chịu tương ứng với lượng ma túy, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Riêng bị cáo Q khi áp dụng hình phạt được áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q; đối với bị cáo L, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Thanh L có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngày 26/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đến ngày 29/02/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Ngày 30/3/2020 phạm tội mới.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4.3] Về nhân thân:

- Bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

- Bị cáo Nguyễn Thanh L có nhân thân không tốt, có một tiền án về tội cố ý gây thương tích bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù theo Bản án số 42/2017/HSST ngày 26/12/2017;

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định được niêm phong, bên trong có chứa Methamphetamine mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; Số 72/KLGĐ–PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM" và các chữ kí ghi tên Phùng Văn Q, Đỗ Thị Thanh H, Nguyễn Hoàng L tại mép dán. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, màu đồng, số IMEI1: 861895032842081, số IMEI2: 861895032842099, đã qua sử dụng, chiếc điện thoại này thu của bị cáo Q dùng liên lạc để mua ma túy, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), cũ đã qua sử dụng, số seri: LK 09736004 thu của bị cáo Lực, xác định số tiền này không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 22cm, bên trong chứa nước, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – xanh – hồng, một lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) tờ giấy vệ sinh bị nhàu nát, không rõ hình dạng, xét đây là các công cụ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy thu khi bắt quả tang bị cáo Q và thu ở phòng trọ của bị cáo L, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các tình tiết khác:

- Đối với xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 82U1- 00524 mà Nguyễn Thái Đạt Q mượn của Phan Văn S, anh S không biết Q mượn xe để đi mua ma túy, quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra xác định bị cáo Q mượn xe anh S đi mua ma túy, anh S hoàn toàn không biết, nên đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Phan Văn S là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao khoảng 15cm, bên trong chứa nước, thân chai cuốn băng keo màu đen, nắp chai màu đỏ được đục 02 (hai) lỗ nhỏ, một lỗ được gắn ống nhựa màu xanh–trắng-hồng kích thước khoảng (0,6x21) cm *(thu giữ khi khám xét nhà Nguyễn Trung D)*. Quá trình điều tra thấy đồ vật trên

không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không tiến hành nhập kho vật chứng mà để tiến hành xác minh trong một vụ việc khác là đúng quy định.

- Đối với người bán ma túy cho Q, Q khai là mua của Nguyễn Trung D. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở và đấu tranh với D, nhưng quá trình đấu tranh D không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Q, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với D, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại tòa cũng như trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Bá H và anh Phan Văn S không yêu cầu gì nên Tòa không đề cập.

[8] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q và Nguyễn Thanh L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng:

2.1 Bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2.2 Bị cáo Nguyễn Thanh L: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

3.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 31/3/2020 đến ngày 07/4/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2020.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa mẫu vật sau khi trích giám định được niêm phong, bên trong có chứa Methamphetamine mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; Số 72/KLGĐ–PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM" và các chữ kí ghi tên Phùng Văn Q, Đỗ Thị Thanh H, Nguyễn Hoàng L tại mép dán; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 22cm, bên trong chứa nước, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – xanh – hồng, một lỗ

gắn ống thủy tinh trong suốt. 01 (một) tờ giấy vệ sinh bị nhàu nát, không rõ hình dạng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO, màu đồng, số IMEI1: 861895032842081, số IMEI2: 861895032842099 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh L: 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), cũ đã qua sử dụng, số seri: LK 09736004.

Các vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2020 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thái Đạt Q và Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/9/2020; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Phòng PV27 CA tỉnh KonTum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen